TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 05 */2018/DSST- HNGĐ*
Ngày: 21 */ 5 /2018*
V/v *" Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà **Tạ Thị Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Bà Lê Thị Thủy; Ông Hà Xuân Đức.**
- *Thư ký phiên toà*: Bà **Lại Thị Diệu Thúy** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa: Bà Nguyễn Thị Huấn - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng *5* năm *2018* tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số *20/ /2018* /TLST-HNGĐ ngày *24* tháng *01* năm *2018* về tranh chấp " *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung sau khi ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 07 /QĐXX ngày 09 /4/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị L sinh năm 1994
Trú tại: Xã N , thành phố N , tỉnh N (có mặt)
2. Bị đơn: Anh Bùi Viết V sinh năm 1991
Trú tại: Số N đường T, khu phố M , phường L , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 /01/2018, bản tự khai ngày 29 tháng 01 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày:

Chị và anh Bùi Viết V kết hôn với nhau vào năm 2017, hai bên có sự tìm hiểu nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thị xã B , tỉnh T . Từ khi kết hôn đến nay vợ chồng không có thời gian nào được hạnh phúc nguyên nhân là do anh V chơi bời lêu lổng, không tu chí làm ăn, tính

tình côn đồ đánh chửi vợ con nên cuộc sống thường xuyên sảy ra mâu thuẫn căng thẳng, không có hạnh phúc. Gia đình đã tìm cách khuyên giải hai vợ chồng nhưng không có kết quả. Đến nay chị L đã về nhà mẹ để để sống được khoảng 4 tháng nay. Trong cuộc sống không ai quan tâm đến ai. Chị L đã đưa con về bên ngoại để sống được 4 tháng nay. Chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Bùi Viết V .

Về phần con cái: Vợ chồng có 01 cháu tên là Bùi Viết T (nam) sinh ngày (19/7/2017) cháu còn nhỏ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu và không đề nghị anh V cấp dưỡng nuôi con chung.,

Về phần tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì chung nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29 /1 /2018, biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2018 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Bùi Viết Vượng trình bày: Về điều kiện kết hôn của anh và chị Trần Thị L trên sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L , Tx B , tỉnh T. Trong cuộc sống anh không thấy có mâu thuẫn gì, bản thân anh không đánh đập hay chửi bới vợ con mà không hiểu lý do gì chị L vơ anh lại bỏ về bên ngoại sinh sống được khoảng 4 tháng nay. Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án anh cũng suy nghĩ và sét thấy bản thân không làm gì có lỗi với vợ con. Vì vậy, anh không nhất trí ly hôn vì con chung của anh và chị L còn rất nhỏ.

Về con chung: Anh và chị L có 01 con chung cháu tên là: Bùi Viết T (nam) sinh ngày 19/7/2017 nếu phía ly hôn nguyện vọng của anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị L phải đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản: Anh và chị L sẽ tự thỏa thuận giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn chị Trần Thị L cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bùi Viết V , chị xin được nuôi con chung và không đề nghị anh V đóng góp nuôi con chung. Anh V không có mặt tại phiên tòa do đang bị tạm giam trong một vụ án Hình sự . Xét thấy đây là lần thứ hai anh V nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nên Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt anh Bùi Viết V theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về tố tụng: Việc chị Trần Thị L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bùi Viết V được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật

Tố tụng Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn thụ lý giải quyết là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị L và anh Bùi Viết V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện**,** có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND phường L, thị xã B, tỉnh T. Như vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống theo kết quả điều tra xác minh thể hiện do anh Bùi Viết V nghiện ma túy đá, chơi bời không quan tâm đến vợ con nên chị Trần Thị L đã về quê ngoại ở xã N, Thành phố N để sinh sống được một thời gian và không quay lại Bỉm sơn nữa. Đến nay mặc dù anh Bùi Viết V không muốn ly hôn nhưng anh không tìm được biện pháp khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Chị L vẫn cương quyết xin ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị L xử cho chị Trần Thị L được ly hôn anh Bùi Viết V.

[3]Về phần con cái: Vợ chồng có 01con chung, cháu tên là Bùi Viết T (nam) sinh ngày 19 tháng 7 năm 2017. Xét thấy, hiện nay cháu còn nhỏ nên giao cháu cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị L không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xét

[4]. Về phần tài sản: Quá trình Tòa án giải quyết các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết về phần tài sản nên Tòa án không xét.

[5].Về án phí: áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mục 1.1 phần danh mục về mức án phí ban hành theo nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội buộc chị Trần Thị L phải nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*__Áp dụng__: khoản 1 điều 28 và khoản 4 điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Điều 51,56 , 81,82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình. Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mục 1.1 phần danh mục về mức án phí ban hành theo nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị L. Chị Trần Thị L được ly hôn anh Bùi Viết V.

*Về phần con cái: Giao cháu Bùi Viết T (nam) sinh ngày 19 tháng 7 năm 2017 cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị L không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xét

Anh Bùi Viết V được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, chị L không được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về phần tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: án phí Dân sự sơ thẩm chị Trần Thị L phải nộp tiền án phí là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) , được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị L nộp tiền tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án Dân sự Bỉm sơn theo biên lai thu số 0000567 ngày 25 tháng 01 năm 2018. Như vậy, chị Trần Thị L đã thi hành xong khoản án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn chị Trần Thị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/5/ 2018), anh Bùi Viết V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TẠ THỊ HƯƠNG

Nơi nhận:
- Các Đương sự
- VKSND TX B ;
- TAND tỉnh T;
- THADS thị xã B
-Lưu

Nơi nhận:
- Các Đương sự
- VKSND TX Bỉm sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS thị xã Bỉm sơn
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TẠ THỊ HƯƠNG

các Điều 81,82,83,84 luật hôn nhân gia đình năm 2014. Khoản 8, Điều 27 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Khoản 1 mục I danh mục về mức án phí ban hành kèm theo pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lý xử. Chị Nguyễn Thị Lý được ly hôn với anh Vũ Văn Thức.

*Về phần con cái: Giao hai cháu Vũ Đức Trung (nam), sinh ngày 09/12/2013 và cháu Vũ Thị Ngọc Ánh (nữ), sinh ngày 26/9/2015 cho chị Nguyễn Thị Lý trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Anh Vũ Văn Thức được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung chị Nguyễn Thị Lý không được ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết, các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: án phí DSST chị Nguyễn Thị Lý phải nộp 200.000đ được trừ vào số tiền chị Lý đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0002245 ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Hà Trung. Như vậy, chị Lý đã thi hành xong khoản án phí DSST

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/02/2017).

Nơi nhận:
- Các Đương sự
- VKSND huyện Hà Trung;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương